

Bản án số: 228/2021/HS-ST  
Ngày: 17-11-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Hoài Nam

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Bùi Quang Việt

2. Bà Lê Thị Nhanh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Trí Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 17/11/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 647/2021/TLST-HS, ngày 21/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 4132/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

**Đinh Hữu T**, sinh năm 1963 tại Hà Nội; Thường trú: đường A, phường B, quận C, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Hữu M (chết) và bà Nguyễn Thị L; hoàn cảnh gia đình: có vợ là Chu Thị H và 01 con sinh năm 1993; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

Ngày 11/9/1995, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 14 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" (Bản án 1207/HSST); Ngày 12/6/1997, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" (Bản án 954/HSST). Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai bản án là 07 năm 02 tháng tù. Ngày 28/10/1997, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử y án sơ thẩm (Bản án 2104/HSPT).

Bị bắt tạm giam từ ngày 09/02/2021 (Có mặt).

*Người bào chữa:* Bà Nguyễn Thị Long B, luật sư của Công ty luật THM thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Đinh Hữu T (Có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ 30 phút ngày 09/02/2021, tại trước nhà số 330 đường TTT, Phường G, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh. Tổ công tác thuộc Công an Phường G, Quận 4 phát hiện bắt quả tang Đinh Hữu T có hành vi tàng trữ 01 khẩu súng, 03 hộp tiếp đạn (bên trong mỗi hộp có 06 viên đạn) và 02 viên đạn. Kết luận giám định số: 1212/KLGD-TT ngày 10/02/2021 xác định khẩu súng ngắn thu giữ của T là loại súng K59 cỡ nòng 9mm, súng hoạt động bình thường; 20 viên đạn là loại đạn quân dụng, cỡ 9mm x 18mm chưa qua sử dụng, thường dùng cho loại đạn quân dụng K59, P83, P64...Kết luận chung khẩu súng và đạn thu giữ của T thuộc nhóm vũ khí quân dụng.

Quá trình điều tra Đinh Hữu T khai nhận khẩu súng và đạn T mua tại Campuchia trong một lần đi du lịch với giá 1.500USD dùng để phòng thân, chưa sử dụng lần nào. Khoảng đầu tháng 12/2020, qua một người phụ nữ tên Phương (quen biết qua Zalo, không rõ lai lịch) Đinh Hữu T cho Lê Văn A (tên gọi khác: Phan A, sinh năm 1991, HKTT: xã LA, huyện BL, tỉnh Lâm Đồng) thuê xe ô tô hiệu Toyota Vios, màu vàng, mang biển số 68A-061.38 để sử dụng trong thời hạn 06 tháng, với giá 11.000.000 đồng/tháng. Tuy nhiên, khi Văn A thuê xe được khoảng 06 ngày thì T phát hiện thiết bị định vị gắn trên xe không hoạt động. T nhiều lần liên lạc với Văn A để gắn lại nhưng Văn A không hợp tác. T nghĩ Văn A đã lừa T để chiếm đoạt chiếc xe này. Sáng ngày 09/02/2021, T đi đến địa chỉ thường trú được ghi trên chứng minh nhân dân của Văn A để tìm Văn A, đồng thời mang theo khẩu súng K59 và con dao. Khi T đến thì không gặp được Văn A mà chỉ có ông Lê Văn T (là bố của Văn A) nên T báo cho ông T biết việc Văn A thuê xe rồi chiếm đoạt chiếc xe này của T và yêu cầu ông T đi theo T về thành phố Hồ Chí Minh để ông T hện Văn A đến gặp mặt T giải quyết việc liên quan chiếc xe ô tô mà Văn A đã thuê của T. Do thấy T có mang theo súng và dao trong người, sợ T gây nguy hiểm cho bản thân và các cháu nên ông T đồng ý đi theo T. Khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, T chở ông T đến công trình xây dựng tại số A91-A92, đường 23 nội khu Nam Thông 2, phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh và yêu cầu ông T gọi điện thoại báo cho Văn A biết là ông T đang khám bệnh tại Bệnh viện Quận 4 và hẹn Văn A tới trước cổng Bệnh viện. Sau đó, T gọi điện thoại nhờ Trần Thiết H chở T đến Bệnh viện Quận 4 để gặp người đã lừa đảo xe ô tô của T thì H đồng ý và dùng xe máy hiệu Vision màu trắng, mang biển số 59L2-550.83 chở T đến Bệnh viện Quận 4. Trước khi đi, T đã dùng một sợi xích và một ổ khóa để khóa chân ông T vào một giàn giáo tại công trình xây dựng rồi tiếp tục mang khẩu súng K59 và con dao, cùng Trần Thiết H đến bệnh viện Quận 4 gặp Lê Văn A. Đến khoảng

17 giờ 00 phút cùng ngày, Lê Văn A đến trước cổng Bệnh viện Quận 4 thì Đinh Hữu T báo cho Văn A biết là ông T đang nằm viện ở bệnh viện Chợ Rẫy, T và H sẽ chờ Văn A qua đó để ký giấy bảo lãnh để mổ gấp cho ông T. Tuy nhiên, do T mang khẩu trang nên Văn A không nhận dạng được T mà nghĩ đây là bạn của ông T nên lên xe đi cùng. Khi đi đến đường Nguyễn Tất Thành, Phường 13, Quận 4 thì T kéo khẩu trang xuống nên Văn A nhìn thấy mặt Đinh Hữu T. Do có mâu thuẫn về việc thuê xe ô tô, Văn A sợ bị T đánh nên đã nhảy xuống xe bỏ chạy nhưng bị T giữ lại. Trong lúc giằng co, để giữ Văn A, Đinh Hữu T làm rơi khẩu súng K59 cất giữ trong người xuống đất nên Văn A dùng chân đá xa ra. Lúc này, Văn A tiếp tục bỏ chạy nhưng T đã nhặt khẩu súng cất lại vào trong người rồi tiếp tục đuổi theo giữ Văn A lại và ghì đầu Văn A xuống chiếc xe máy đậu bên đường rồi rút con dao giấu trong người, dùng cán dao đánh vào vùng đầu, mặt và tay của Văn A gây chảy máu ở đầu và tay Văn A. Sau đó, bị công an Phường 13, Quận 4 bắt giữ người phạm tội quả tang về hành vi “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Lời khai của Lê Văn A phù hợp với lời khai của Đinh Hữu T về việc thuê xe ô tô của T và bị T gây thương tích như trên.

Vật chứng vụ án, gồm có:

- 01 cây súng quân dụng K59, 03 hộp tiếp đạn và 20 viên đạn;
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galazy J7 Prime
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen
- 02 chìa khóa bằng kim loại

- 8.500.000 đồng tiền Việt Nam (đã nộp vào tài khoản của Cơ quan An ninh điều tra tại Kho bạc Nhà nước quận Bình Thạnh).

Tại Bản cáo trạng số: 388/CTr-VKS-P3 ngày 26/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Đinh Hữu T về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Tuy nhiên, bị cáo cho biết ngày 09/02/2021 sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã nhờ người dân gọi điện báo công an và đứng chờ để giao nộp súng, dao.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo. Sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích, đánh giá những chứng cứ xác định hành vi phạm tội, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, hậu quả gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Đinh Hữu T từ 18 đến 24 tháng tù.

Luật sư Nguyễn Thị Long B bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất về tội danh và điều khoản mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo T. Tuy nhiên, ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như Viện kiểm sát đề nghị luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự (Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án). Ngoài ra, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, gia đình bị cáo có công với cách mạng, chú ruột là liệt sĩ đã hy sinh trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, chị gái được tặng huy chương kháng chiến hạng nhất. Từ đó, đề nghị xem xét áp dụng cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt.

Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ quan điểm truy tố.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, người bào chữa, bị cáo,

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đánh giá hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Bị cáo và người bào chữa không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Đánh giá hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo yêu cầu bổ sung tình tiết bị cáo không bỏ chạy mà nhờ người dân gọi điện cho Công an và đứng chờ để giao nộp súng, dao nhưng cũng không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh, đồng thời tình tiết bị cáo yêu cầu bổ sung không ảnh hưởng đến bản chất vụ án, bị cáo đã hoàn thành hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án như Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định, vật chứng vụ án, đã được Cơ quan điều tra thu thập trong hồ sơ vụ án đã có cơ sở xác định:

Bị cáo Đinh Hữu T có hành vi tàng trữ trái phép 01 khẩu súng K59, 03 hộp tiếp đạn và 20 viên đạn. Theo kết luận giám định số 1212/KLGD-TT ngày 10/02/2021 thì khẩu súng và đạn thu giữ của T thuộc nhóm vũ khí quân dụng.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với vũ khí quân dụng. Bị cáo là người đã thành niên, có đủ nhận thức đây là hành vi pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện tàng trữ vũ khí quân dụng trái phép, do vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm để đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình có công với cách mạng nên cần xem xét áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đối với tình tiết điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự mà luật sư đề nghị xem xét áp dụng thêm cho bị cáo T. Hội đồng xét xử xét thấy tình tiết “người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án” được hiểu là trường hợp người phạm tội có những hành vi, lời khai thể hiện sự hợp tác tích cực với cơ quan có trách nhiệm trong việc nhanh chóng làm sáng tỏ vụ án, giúp các cơ quan này phát hiện thêm tội phạm mới hoặc đồng phạm mới. Bị cáo T không thuộc trường hợp được quy định như trên, do vậy, không chấp nhận yêu cầu này của luật sư.

Đối với hành vi có dấu hiệu “Mua bán trái phép vũ khí quân dụng”. Do T khai không rõ thông tin, lai lịch, địa chỉ của đối tượng người Campuchia và chỉ có lời khai của T không có tài liệu, chứng cứ gì chứng minh việc T đã mua khẩu súng nói trên như lời khai của T. Do đó, Cơ quan An ninh điều tra không có cơ sở để khởi tố, xử lý đối với T về hành vi “Mua bán trái phép vũ khí quân dụng” là có cơ sở.

Đối với hành vi “Bắt, giữ người trái pháp luật”. Cơ quan An ninh điều tra đã chuyển hồ sơ liên quan cho Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh và Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng thụ lý điều tra, xử lý theo thẩm quyền nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với hành vi “Cố ý gây thương tích”. Cơ quan An ninh điều tra đã chuyển hồ sơ liên quan đến hành vi này cho Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý điều tra, xử lý theo thẩm quyền nên Hội đồng xét xử không xét.

[3] Đối với Trần Thiết H là người được T nhờ chở đi để gặp Văn A, H không biết việc T mua, cất giữ khẩu súng K59 (số 4063219), 03 hộp tiếp đạn và 20 viên đạn cỡ 9mm x 18mm nên không liên quan đến hành vi “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” của Đinh Hữu T. Trần Thiết H có hành vi mua và sử dụng chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vision màu trắng, biển số 59L2-550.83 có dấu hiệu “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Cơ quan An ninh điều tra đã chuyển hồ sơ liên quan đến hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” của Trần Thiết H cho Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh điều tra, xử lý theo thẩm quyền nên Hội đồng xét xử không xét.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 ĐTDĐ hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu đen, số Imei 1: 355228080136565, số Imei 2: 355229080136563 (thực nhận 01 điện thoại Samsung màu đen, số Imei 1: 355228080136565, số Imei 2: 355229080136563), mã số DT1/044BB/2022 và 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu đen, số Imei: 3576788104700572, mã số DT2/044BB/2022, là điện thoại của Đinh Hữu T, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo T.

- 02 chìa khóa bằng kim loại màu trắng, mã số CHIA/044BB/2022, là tài sản riêng của bị cáo T, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo T.

- 8.500.000 đồng, là tiền riêng của bị cáo T, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo T.

- 01 khẩu súng quân dụng K59 số 4063129; 03 hộp tiếp đạn; 20 viên đạn, là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần giao cho Phòng quản lý hành chính về trật tự xã hội (PC06) Công an Thành phố Hồ Chí Minh xử lý theo thẩm quyền (Theo Phiếu nhập kho vật chứng ngày 22/3/2021 của Phòng an ninh điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh) (BL.34)

[7] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Đinh Hữu T 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Thời hạn tù tính từ ngày 09/02/2021.

[2] Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Trả lại cho bị cáo Đinh Hữu T:

- 01 (một) cái ĐTDĐ hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu đen, số Imei 1: 355228080136565, số Imei 2: 355229080136563 (thực nhận 01 điện thoại Samsung màu đen, số Imei 1: 355228080136565, số Imei 2: 355229080136563), mã số DT1/044BB/2022;

- 01 (một) cái ĐTDĐ hiệu Nokia màu đen, số Imei: 3576788104700572, mã số DT2/044BB/2022;

- 02 (hai) cái chìa khóa bằng kim loại màu trắng, mã số CHIA/044BB/2022;

Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2022/044 ngày 15/10/2021 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

- Trả lại cho bị cáo Đinh Hữu T: 8.500.000 đồng (Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản tại Kho bạc Nhà nước quận Bình Thạnh BL.38a

- Giao cho Phòng quản lý hành chính về trật tự xã hội (PC06) Công an Thành phố Hồ Chí Minh xử lý theo thẩm quyền đối với: 01 (một) khẩu súng quân dụng K59 số 4063129; 03 (ba) hộp tiếp đạn; 20 (hai mươi) viên đạn (Theo Phiếu nhập kho vật chứng ngày 22/3/2021 của Phòng an ninh điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh) (BL.34).

[3] Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND Tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- Cục THA DS Tp.HCM; (1)
- Sở Tư pháp Tp.HCM; (1)
- Trại tạm giam; (2)
- Bị cáo; (1)
- Người bào chữa (1)
- THAHS TAND TP.HCM; (1)
- Phòng PV06 - CA TP.HCM; (1)
- Ủy ban nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (21) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Hoài Nam**